

HỒI HAI MƯƠI

TÀO THÁO RA SĂN RUỘNG HỨA ĐIỀN
ĐỒNG THỪA VÂNG CHIẾU TRONG NỘI CÁC

Nhắc lại, Tào Tháo rút kiếm toan chém Trương Liêu thì Huyền Đức nắm tay kéo lại, còn Vân Trường quỳ trước mặt khuyên can.

Huyền Đức nói:

- Người này có một tâm lòng son sắt, rất nên lưu dụng.

Vân Trường lại nói:

- Tôi vốn biết Văn Viễn là người trung nghĩa, nên tôi nguyện đem tánh mạng ra để bảo đảm.

Tào Tháo rút ngay kiếm xuống đất, cười ha hả nói:

- Ta cũng biết Văn Viễn là người trung nghĩa, nên đùa chơi đây thôi!

Rồi liền tự tay cởi trói và cởi áo mình mặc cho Trương Liêu, lại mời ngồi trên.

Trương Liêu cảm vì mỹ ý nên chịu đầu hàng.

Tào Tháo phong cho Trương Liêu làm Trung Lang tướng, ban tước Quan Nội Hầu, rồi sai chiêu an Tang Bá.

Bấy giờ, Tang Bá nghe Lữ Bố đã chết, Trương Liêu đã hàng nên dẫn quân bản bộ đến quy hàng.

Tháo thưởng cho rất hậu.

Tang Bá lại dụ được Tôn Quan, Ngô Đôn, Doãn Lễ tới hàng.

Chỉ còn Xương Hy chưa quy thuận.

Tào Tháo phong Tang Bá làm Lang gia tướng, bọn Tôn Quan cũng đều được quan chức và được lệnh đóng giữ vùng duyên hải các châu Thanh, Từ.

Tào Tháo truyền đem gia quyến Lữ Bố về Hứa đô, phong tước cho các tướng sĩ mới quy hàng, mở tiệc khao thưởng ba quân.

Kế đó truyền lệnh nhỏ trại ban sư.

Khi đi qua đất Từ châu, bá tánh đều thấp hương quỳ thưa:

- Xin để Lưu Sứ quân ở lại trấn nhậm đất Từ châu.

Tào Tháo nói:

- Huyền Đức có công rất lớn, vậy để về triều lãnh tước rồi sẽ trở ra cũng chẳng muộn.

Trăm họ bái tạ, Tháo liền gọi Xa Kỳ tướng quân là Xa Trụ mà giao cho quyền lãnh Từ Châu.

Quân về đến Hứa Xương, Tháo phong thưởng cho các tướng sĩ xuất chinh, lưu Huyền Đức ở trong tướng phủ, nghỉ ngơi trong một cái nhà ở sát bên trái.

Hôm sau, Hiến Đế thiết triều. Tháo tâu rõ quân công của Huyền Đức, Huyền Đức chính tề triều phục lạy trước đàn trì. Vua tuyên triệu lên điện hỏi:

- Tổ tiên của khanh là ai?

Huyền Đức tâu:

- Thân là hậu duệ của Trung Sơn Tĩnh Vương, huyền tôn của Hiếu Cảnh Hoàng Đế, cháu Lưu Hùng, con Lưu Hoàng.

Vua liền truyền nội giám đem quyển "Tôn tộc thế phả" ra xem, rồi sai quan Tông Chánh Khanh tuyên đọc lên như sau:

Hiếu Cảnh Hoàng Đế sinh mười bốn người con trai. Người con thứ bảy là Trung Sơn Tĩnh Vương Lưu Thắng; Lưu Thắng sinh ra Lục Thành Đình Hầu Lưu Trinh; Trinh sinh Bái Hầu Lưu Ngang; ngang sinh Chương Hầu Lưu Lộ; Lộ sinh Nghi Thủy Hầu Lưu Luyến; Luyến sinh Khâm Dương Hầu Lưu Anh; Anh sinh An Quốc Hầu Lưu Kiến; Kiến sinh Quảng Lăng Hầu Lưu Ai; Ai sinh Giao Thủy Hầu Lưu Hiến; Hiến sinh Tô Ỗp Hầu Lưu Thư; Thư sinh Kỳ Dương Hầu Lưu Nghị; Nghị sinh Lưu Trạch Hầu Lưu Tất; Tất sinh Đinh Xuyên Hầu Lưu Đạt; Đạt sinh Phong Linh Hầu Lưu Bất Nghị; Bất Nghị sinh Tế Xuyên Hầu Lưu Huệ; Huệ sinh Đông quận Phạm lệnh Lưu Hùng; Hùng sinh Lưu Hoàng; Hoàng sinh Lưu Bị.

Vua so trong thế phả thì Huyền Đức thuộc vai chú của vua, mặt rồng hơn hổ, bèn mời vào trong Thiên điện lấy lễ chú cháu mà đãi Huyền Đức.

Hiến Đế nghĩ thầm trong lòng rằng:

- Tào Tháo lộng quyền không kể Trẫm ra gì. Nay Trẫm có được người chú anh hùng là Trẫm có kẻ giúp rồi!

Bèn phong cho Huyền Đức làm Tả tướng quân, tước Nghi Thành Đình Hầu, và bày yến tiệc khoản đãi.

Yến ẩm xong, Huyền Đức tạ ơn lui ra.

Từ đó mọi người đều gọi Huyền Đức là Lưu Hoàng thúc.

Tào Tháo về đến phủ, bọn Tuân Húc cùng mưu sĩ đến ra mắt và nói:

- Thiên tử nhìn Lưu Bị là chú, e không lợi cho Minh công.

Tào Tháo lại nói:

- Tuy Thiên tử đã nhìn hấn là Hoàng thúc, song ta lại dùng chiếu vua sai khiến hấn, hấn càng phải tỏ ra hết lòng phục tùng. Huống chi nay ta để hấn ở tại Hứa Đô, tiếng tuy gần vua, kỳ thật là nằm trong tay ta, ta còn sợ gì?

Tào Tháo lại nói:

- Hiện nay ta chỉ sợ có Dương Bưu là chỗ thân thích với Viên Thuật. Nếu hấn làm nội ứng cho hai anh em họ Viên thì hại này chẳng phải nhỏ. Ta phải nên trừ gấp đi mới được.

Liên ngầm sai người vu cáo cho Dương Bưu là tư thông với Viên Thuật rồi bắt Dương Bưu và giao cho Mãn Sủng xử trị.

Lúc ấy có Thái Thú quận Bắc hải là Khổng Dung còn ở lại Hứa Đô mới khuyên can Tháo:

- Nhà Dương công đã bốn đời có thanh đức, nay há vì chuyện họ Viên mà bắt tội cho đành. Huống chi Dương công ngày trước bảo tâu mà rước Thừa Tướng về kinh, nay sao lại làm điều bất nghĩa như vậy, chẳng sợ triều thần chê cười Thừa Tướng hay sao?

Tháo nói:

- Ấy là lệnh của triều đình, chớ ta có can chi

Dung nói:

- Thế thì giả sử xưa kia Văn Thành Vương giết Thiệu Công, phỏng Châu Công cũng nói mình không biết được chăng?

Tào Tháo bắt đắc dĩ phải tha chết cho Dương Bưu, nhưng cách quan chức đuổi về quê quán.

Quan Nghị Lang là Triệu Ngạn giận Tào Tháo chuyên quyền, liền làm sớ tâu với vua hạch tội rằng:

- Tào Tháo không có mệnh vua mà dám tự tiện bắt quan đại thần.

Tào Tháo căm tức, liền bắt Triệu Ngạn giết đi.

Từ đó, bá quan đều sợ hãi, im hơi lặng tiếng.

Một hôm mưu sĩ Trình Dục nói với Tào Tháo:

- Thanh thế của Minh công ngày càng mạnh. Sao không nhân lúc này mà mưu việc vương bá đi?

Tào Tháo có vẻ suy nghĩ, nói:

- Ta xem vây cánh của triều đình còn mạnh lắm, để ta mời Thiên tử đi săn để dò thêm động tịnh thế nào.

Bèn lựa chọn ngựa hay, chó săn tốt, dự bị đủ cung tên.

Tập hợp quân lính ở ngoài thành xong rồi, Tháo vào rước Thiên tử đi săn.

Hiển Đế phán:

- Việc săn bắn Trẫm e không phải là chánh đạo?

Tháo tâu:

- Những Đế vương ngày xưa vẫn thường săn bắn bốn mùa: Xuân là suu, Hạ là miêu, Thu là tiễn, Đông là thú, ra chỗ giao ngoại để biểu dương uy vũ với thiên hạ. Nay đang lúc bốn bề nhiễu nhương, chính nên mượn việc săn bắn để giảng võ.

Hiển Đế không dám không nghe, bèn lên ngựa Tiêu dao, đeo Bửu điều cung, mang Kim phê tiễn ngự giá xuất hành. Huyền Đức cùng Quan, Trương cũng mang cung dất tên, trong mình lồng yểm tâm kính, tay cầm binh khí, dẫn vài chục quân kỵ theo vua ra Hứa Điền.

Tào Tháo thì cưỡi ngựa Phi Điện, kéo mười vạn tinh binh, đưa Thiên tử đi săn.

Hôm ấy, quân sĩ bao vây một vòng săn chu vi dài hơn hai trăm dặm.

Tháo cưỡi ngựa đi sát cạnh vua, sục lại có một đầu ngựa, đằng sau là các tùy tướng tâm phúc của Tháo, còn bá quan văn võ đi xa xa ở phía sau, không dám tiến gần.

Khi vua rong ngựa tới Hứa Điền, vua thấy Huyền Đức dắt ngựa đứng đón bên đường, liền phán:

- Hôm nay Trẫm muốn xem tài bắn Hoàng thúc đây.

Huyền Đức lãnh mạng, lên ngựa đi theo.

Khi đến gần một bụi rậm, bỗng có một con thỏ chạy vụt ra.

Huyền Đức liền bắn một mũi tên, tức thì trúng ngay con thỏ ấy.

Vua hết sức khen ngợi.

Rồi tới cái gò đất, lại thấy một con hươu lớn từ đám cây gai rậm rạp nhảy ra.

Vua giương cung bắn luôn ba mũi tên mà không trúng, bèn ngoảnh lại bảo Tháo:

- Khanh hãy bắn đi!

Tào Tháo xin vua cho mượn cung ngọc với tên vàng, rồi bắn một phát trúng ngay mình hươu.

Hươu ngã lăn xuống đám cỏ.

Các quan, các tướng vội chạy đến xem thấy kim phê tiễn, ngỡ là của vua bắn, đều nhảy nhót reo mừng, hướng về phía vua mà tung hô vạn tuế.

Bồng Tháo thúc ngựa sấn lên, đứng chắn trước mặt vua để đón lấy những lời chúc tụng ấy.

Hết thầy bá quan, chư tướng, ai nấy đều thất sắc...

Nhưng một tiếng giật mạnh giầy cương văng lên đầu đó, và một ánh đao lóe lên!

Thì ra Vân Trường ở sau lưng Huyền Đức đã tức giận xung thiên, mắt phượng quát lên, cặp mày tằm dựng ngược, lăm lăm cây đại đao, giục ngựa sấn ra để chém Tháo!

Huyền Đức thấy thế, hốt hoảng xua tay đảo mắt ra hiệu ngăn lại.

Vân Trường thấy anh như thế, nên không dám ra tay.

Huyền Đức bèn đến trước mặt Tháo, nghiêng mình mừng rằng:

- Xạ thuật của Thừa tướng thần diệu vô cùng, ít ai sánh kịp.

Tào Tháo cười lớn, nói:

- Ấy là nhờ hồng phúc của của Thiên tử đó.

Rồi quay ngựa lại vái mừng vua, nhưng vẫn lờ đi không dâng trả cây cung khảm ngọc, mà đeo luôn bên mình.

Vòng săn đã đẹp, tiệc yến được mở ra giữa rừng.

Yến ẩm xong, vua trở về Hứa Đô.

Mọi người đều về nhà.

Vân Trường liền hỏi Huyền Đức:

- Tào tặc khi quân phạm thượng như vậy, em muốn giết đi để trừ hại cho nước, sao anh lại cản em?

Huyền Đức giảng giải rằng:

- Ném chuột sợ bể đồ quý. Tháo nó ở sát bên vua, chỉ chênh lệch một đầu ngựa. Và lại, bộ hạ của nó hộ vệ khắp chung quanh. Em vì cơn giận nhất thời mà khi xuất bạo động, nếu việc không thành, lại tổn thương đến Thiên tử, có phải tội lớn đổ về đầu chúng ta không?

Vân Trường bần khoản nói:

- Nếu chẳng giết đũa phản nghịch ấy, ắt để tai họa về sau.

Huyền Đức khuyên giải:

- Việc đó phải đợi tùy thời. Hãy nên giữ kín điều đó, chớ có hở ra.

Nói về Hiến Đế khi về cung trong lòng buồn bực, khóc với Phục Hoàng hậu rằng:

- Trẫm từ ngày lên ngôi đã gặp nhiều bọn gian hùng áp chế đủ điều. Trước hết là cái vua Đông Trác, sau đến cái loạn Lý Thôi, Quách Dĩ, những nỗi khổ mà kẻ thường nhân chưa phải chịu, Trẫm với ái khanh đã phải trải rồi. Sau này được Tào Tháo, những tướng là bày tôi rường cột, không ngờ nó chuyên lộng quốc quyền, tự tiện tác oai tác phúc. Mỗi khi Trẫm thấy mặt nó, không khác gì bị chông gai đâm sau lưng! Cho tới hôm nay, giữ chỗ vi trường mà nó dám đứng chắn trước mặt Trẫm để đón lấy lời chúc tụng. Thật là khi quân phạm thượng hết chỗ nói. Sớm tối ắt nó có âm mưu oán nghịch. Vợ chồng ta chưa biết sống chết lúc nào?

Phục hậu buồn bã tâu:

- Cả triều công khanh hưởng lộc nhà Hán mà không lấy có một người cứu được quốc nạn hay sao?

Phục hậu nói chưa dứt lời, bỗng có người ở ngoài cửa bước vào tâu:

- Bệ hạ và Hoàng hậu chớ lo. Thần xin cử một người có thể trừ được họa lớn đó.

Vua xem lại thì người ấy chính là cha của Phục Hoàng hậu, tên là Phục Hoàn.

Vua gạt lệ, hỏi:

- Quốc trượng cũng biết rõ Tào tặc lộng quyền ư?

Phục Hoàn tâu:

- Việc bắn hươu ở Hứa Điền, ai mà không biết. Ngặt vì trong triều đầy dẫy những họ hàng và bộ hạ của Tào tặc cả. Nếu không tìm được người quốc thích thì khó trừ giặc giúp Bệ hạ nữa? Lão thần không có binh quyền, khó mà làm được việc này.

Vua hỏi:

- Thế việc ấy thì Quốc trượng dạy nên phó thác cho ai?

Phục Hoàn tâu:

- Có quan Xa Kỳ tướng quân là Quốc cữu Đông Thừa. Bệ hạ có thể phó thác được đây.

Hiển Đế nói:

- Đông Quốc cữu đã từng cứu nạn nước. Trẫm biết rõ lắm. Nên tìm vào đây mà cùng bàn việc lớn.

Phục Hoàn liếc mắt nhìn bốn phía rồi lại nói:

- Những người tả hữu của Bệ hạ đều là tâm phúc của Tào tặc. Nếu sự việc tiết lộ thì tai vạ không nhỏ.

Vua hỏi:

- Vậy thì biết làm sao cho được?

Hoàn tâu rằng:

- Thần có một kế này: Bệ hạ hãy sai may một cái áo bào và một đai ngọc đá, mật ban cho Đổng Thừa. Trước khi ban, hãy lồng một tờ mật chiếu vào bên trong đai áo. Về đến nhà, thấy chiếu chỉ, ắt Quốc cụ ngày đêm lo liệu kế sách. Như thế thì quý thần cũng không biết được.

Vua khen phải. Phục Hoàn liền từ tại lui ra. Vua bèn tự cắn đầu ngón tay út, lấy máu mà viết một tờ mật chiếu, lại sai Phục Hoàng hậu khâu đính tờ chiếu vào bên trong lạp gấm tía, rồi gấp lại, tự tay lồng vào đai áo ấy. Xong đâu đó, sai nội sử đi triệu Đổng Thừa.

Đổng Thừa vào cung bái kiến xong, vua phán:

- Đêm qua, Trẫm và Hoàng hậu cùng nhau nhắc lại những ngày khổ cực ở Bá lăng, Hoàng hà, nhạ tới công lớn của Quốc cụ, nên nay tìm vào ủy lạo vậy.

Đổng Thừa liền cúi lạy tạ ơn.

Hiển Đế dẫn Đổng Thừa ra khỏi điện, qua nhà Thái miếu, rồi trèo lên gác Công thần.

Vào trong gác, vua thân đốt hương làm lễ.

Lễ xong, dắt Đổng Thừa lại xem ngắm nghĩa các bức chân dung.

Trước hết, nhìn vào bức tượng Hán Cao Tổ ở chính giữa, vua hỏi Đổng Thừa:

- Cao Tổ Hoàng Đế nhà ta khởi thân từ đất nào? Mở nghiệp ra sao nhỉ?

Đổng Thừa kinh lạ, tâu:

- Muôn tâu, Bệ hạ phán hỏi thử thần đây chứ? Việc đức Cao Tổ sao Bệ hạ lại không biết? Cao Hoàng xuất thân từ một vị Đình trưởng trên sông Tứ, cầm ba thước gươm, chém rắn khởi nghĩa, tung hoành bốn bể, ba năm diệt Tần, năm năm phá Sở mà được thiên hạ, lập nên cơ nghiệp muôn đời.

Hiển Đế thở dài than:

- Tổ tiên ta anh hùng như thế mà con cháu hèn yếu thế này. Thật đáng buồn thay!

Rồi vua chỉ hai bức tượng hai bên hỏi:

- Đây có phải là Lưu Hầu Trương Lương và Tận Hầu Tiêu Hà không?

Đổng Thừa tâu:

- Chính phải. Đức Cao Tổ khi khai cơ sáng nghiệp được là nhờ công đức hai vị này.

Vua quay lại thấy tả hữu đứng cách khá xa, liền hạ giọng bảo nhỏ Đổng Thừa:

- Khanh cũng nên cố gắng như hai vị này mà đứng bên mình Trẫm nhé!

Đông Thừa nghe phán, áy náy tâu:

- Hạ thần không chút công lao, đâu dám sánh như thế.

Vua an ủi:

- Trẫm nhớ cái công khanh cứu giá ở Tây Đô, chưa phút nào quên mà chẳng có chút gì để ban cho.

Rồi trở vào chiếc đai ngọc ở áo bào đang mặc:

- Vậy khanh hãy mặc lấy chiếc áo của Trẫm đây, thắt lấy chiếc đai này, thì lúc nào cũng thấy như ở bên mình của Trẫm vậy.

Thừa cúi đầu lạy tạ.

Vua bèn cởi áo bào, đai ngọc trao cho Thừa mà ân cần dặn dò:

- Khanh về nhà, hãy xem xét lại cho cẩn thận. Chớ phụ lòng Trẫm nhé!

Thừa hiểu ý, bèn mặc áo, thắt đai cẩn thận, rồi bái từ xuống gác.

Nhưng sớm đã có kẻ đi báo Tháo rằng:

- Vua cùng Đông Thừa lên Công Thần Các nói chuyện gì ấy...

Tháo vội vào triều xem.

Bây giờ Thừa xuống khỏi gác, vừa ra tới cửa hoàng cung thì gặp Tháo đi tới.

Thừa vội tìm lối tránh mặt, nhưng đã muộn và cũng chẳng có lối nào, đành đứng dẹp ra bên đường, chấp tay thi lễ.

Tháo hỏi:

- Quốc cữu đi đâu đó vậy?

Thừa nói:

- Bẩm, tôi vừa được Thiên tử tuyên triệu vào, ban cho áo gấm, đai ngọc đây ạ.

Tháo hỏi:

- Vì sao mà được ban?

Thừa nói:

- Thiên tử nhớ đến công tôi cứu giá nơi Tây Đô ngày trước nên ban cho thế này.

Tháo nói:

- Mở ngọc đai cho ta coi.

Thừa biết trong cẩm bào và ngọc đai ắt có mật chiếu, sợ Tháo biết được nên cứ dè dặt không muốn mở.

Tào Tháo liền nạt kẻ tả hữu lột hết ra.

Tháo cầm xem kỹ đến nửa canh giờ, rồi nói:

- Quả cái đai ngọc rất quý!

Rồi lại truyền:

- Cởi luôn áo bào ra ta xem.

Đồng Thừa trong lòng sợ hãi chẳng dám trái lời, phải cởi áo dâng lên.

Tào Tháo cầm lấy giơ lên soi qua ánh nắng, xem kỹ từng ly từng tí.

Xem xong xỏ tay mặc luôn vào mình, thắt lưng đai ngọc rồi quay lại hỏi tả hữu:

- Dài ngắn ra sao?

Tả hữu thưa:

- Bẩm, vừa vặn lắm ạ.

Tào Tháo quay lại nói với Đồng Thừa:

- Quốc cụ hãy cho lại ta cẩm bào và ngọc đai này được không?

Đồng Thừa thất kinh liền nói:

- Ôn Thánh thượng đã ban cho tôi, lẽ nào tôi lại dám cho người khác.

Tào Tháo lại hỏi:

- Quốc cụ mà lãnh cẩm bào và ngọc đai này chẳng biết có mưu kế chi không?

Đồng Thừa thở ra, mặt mày biến sắc, liền nói gượng:

- Tôi đâu dám nghĩ việc ấy, nếu Thừa tướng có muốn thì tôi xin nhượng lại cho.

Tào Tháo nói:

- Ông chịu ơn vua, tôi đâu dám có tham vọng như vậy, ấy là tôi muốn nói thử ông chơi đó thôi.

Nói rồi liền cởi áo đưa trả cho Đồng Thừa.

Đồng Thừa hú vĩa vôi vãi cúi đầu ra về.

Đêm ấy, Đồng Thừa về đến dinh, ngồi một mình trong thư phòng, đem áo bào ra xem xét kỹ càng.

Nhung lật đi, lật trở lại mãi, dò tìm rất tỉ mỉ mà tịnh không thấy gì cả.

Thừa trong lòng buồn bã, nghĩ bụng:

- Thiên tử cho ta cẩm bào, ngọc đai lại khiến ta về coi cho kỹ lưỡng, chẳng phải không có việc gì, sao nay ta tìm chẳng thấy dấu tích gì, là nghĩa làm sao?

Nghĩ rồi liền để ngọc đai nơi ghé lật qua lật lại tìm kiếm, nhưng cũng chỉ thấy màu ngọc lung linh óng ánh, có chạm hình con rồng nhỏ bò trong đám hoa, bên trong may

gắm tía làm lót, đường kim mũi chỉ vuông vắn, thẳng ngay. Và cũng chẳng có dấu vết gì khác lạ.

Thừa nghi hoặc trong lòng, lại đặt lên án thư dán mắt vào mà tìm đi, xét lại. Tìm tòi giờ lâu, mỏi mệt quá, vừa nằm xuống ghé nghỉ, thì bỗng cây đèn trên án chập chờn, ngọc bốc cháy thành hoa, rồi hoa đèn nổ cái "tách", bắn rớt xuống đai áo lửa bén vào lần lót.

Thừa vội vàng lấy tay phủ đi, thì đã cháy thủng một đám nhỏ, lộ ra một tấm lụa trắng, bên trong thập thoáng có vết máu.

Thừa vội vã lấy dao cắt ra xem, thấy một tờ mật chiếu do chính Thiên tử viết bằng máu.

Chiếu rằng:

Trẫm nghe, trong đạo lạt nhân luân thì cha con làm trọng, trong phận tôn ti thì vua tôi làm trọng. Gần đây giặc Tháo lộng quyền, dối hiếp Quân phụ, kéo bè kết đảng, làm bại hoại Triều cương, mọi việc sắc phong, thưởng phạt đều không do Trẫm làm chủ. Trẫm ngày đêm lo lắng, sợ thiên hạ nguy đến nơi mất. Khanh là đại thần của nước, là người chí thân với Trẫm, nên ghi nhớ công ơn đức Cao Hoàng xưa kia sáng nghiệp gian nan. Hãy cử hợp những liệt sĩ trung nghĩa lưỡng toàn, giết hết gian đảng, phục an xã tắc, thì tông miếu nhà Hán may lắm. Cẩn ngón tay lấy máu, Trẫm viết chiếu này trao cho Khanh. Khanh phải thận trọng, lo tính cho kỹ, chớ phụ ý Trẫm.

Năm Kiến An thứ tư, mùa xuân, tháng ba. Nay chiếu.

Đồng Thừa đọc xong thì nước mắt trào tuôn lai láng. Lòng sầu đau, suốt đêm chợp mắt không yên.

Rạng ngày ngòi dậy, lại đến thư phòng, đem tờ chiếu ra đọc đi, đọc lại đôi ba lần, tìm mãi không có mưu chi để trừ Tào Tháo liền để tờ chiếu lên án.

Nghĩ mãi mệt óc, bất giác gục xuống ghé ngủ thiếp lúc nào không hay.

Bấy giờ có quan Thị lang Vương Tử Phục đến chơi.

Người canh cửa biết rõ là bạn thiết của Đồng Thừa, không dám ngăn trở.

Tử Phục đi thẳng vào thư viện, thấy Đồng Thừa nằm phục trên ghé mê mệt, tay áo đè lên một tấm lụa trắng để lộ ra một chữ "Trẫm".

Tử Phục nghi ngờ liền rút trộm xem.

Xem xong giấu vào tay áo mình, rồi đánh thức Đồng Thừa dậy:

- Quốc cữu! Quốc cữu! Sao yên tâm ngủ kỹ thế!

Đồng Thừa dậy không thấy tờ chiếu đâu thì hồn bay vía lạc, tay chân run lập cập.

Tử Phục nói:

- A, ông muốn giết Tào Công hả? Tôi phải đi xuất thú mới xong!

Đồng Thừa vừa khóc vừa nói:

- Tử Phục ơi! Nếu ông làm thế thì nhà Hán hỏng mất!

Nhưng Tử Phục nói:

- Ấy là tôi nói chơi đó, cha con tôi đều ăn lộc nhà Hán lẽ nào tôi lại không có lòng ngay. Tôi nguyện giúp sức với ông, cùng diệt trừ đũa quốc tặc.

Thừa lau nước mắt, nói:

- Ông có lòng như thế, thật là đại hạnh cho nước.

Tử Phục nắm tay Đồng Thừa nói:

- Thôi, bây giờ chúng ta hãy cùng vào nhà kín lập tờ "nghĩa trạng" liều lấy ba họ mà báo ơn vua.

Thừa cả mừng, lấy ra một bức lụa trắng, viết mấy lời nghĩa trạng cam kết, rồi ký tên, ghi tự của mình vào trước tiên.

Tử Phục cũng cầm bút ký tên, ghi tự vào theo.

Ký xong, Tử Phục nói:

- Tướng quân Ngô Tử Lan là chỗ chí thân với tôi. Có thể mời cùng mưu việc được.

Đồng Thừa nói:

- Đại thần đầy triều, chỉ có Trường Thủy Hiệu Úy Sùng Tập với Nghị Lang Ngô Thạc là chỗ gan ruột với tôi, ắt có thể cùng chúng ta lo việc này.

Đang bàn bạc, tên gia đồng vào báo:

- Bẩm, có Sùng Hiệu Úy và Ngô Nghị Lang tới thăm.

Thừa nghe tin mừng rỡ nói:

- Đây là trời giúp ta!

Nhưng Đồng Thừa khuyên Tử Phục hãy tạm tránh vào sau bình phong, Thừa ra đón tiếp hai người vào thư viện.

Trà nước xong, Sùng Tập nói:

- Cái việc đi săn ở Hứa Điền vừa qua, ông có tức giận không?

Đồng Thừa giả vờ nói:

- Giận tuy có giận, nhưng làm gì được?

Ngô Thạc giận dữ nói:

- Ta thề giết thẳng giặc ấy. Tiếc rằng không có ai giúp ta một tay!

Sùng Tập hăng hái:

- Vì nước trừ hại, dầu chết tiếc gì thân!

Bồng Vương Tử Phục từ sau bình phong bước ra dọa:

- Rõ ràng nhé! Hai người đã manh tâm mưu sát Tào Thừa tướng, ta phải đi xuất thú kẻo vạ lớn! Có Đồng Quốc cự làm chứng cho ta đây rồi.

Sùng Tập càng giận dữ, mắng:

- Trung thân không sợ chết! Chúng ta chết đi làm ma nhà Hán chớ sống để a tòng dua nịnh thẳng quốc tặc như mày sao?

Đồng Thừa bật cười, liền lên tiếng:

- Thôi đi. Chính hai chúng tôi cũng lo làm việc ấy, đang muốn gặp hai ông đây. Vương Thị lang nói đùa đấy!

Nói rồi, Thừa rút một tờ mật chiếu trong tay áo đưa ra cho hai người xem.

Hai người đọc tờ huyết chiếu mà tuôn tràn suối lệ.

Đồng Thừa lại đem tờ nghĩa trạng ra mời ký tên vào.

Tử Phục nói:

- Hai ông hãy ngồi đây lát nữa nhé. Để tôi đi mời Ngô Tử Lan đến luôn.

Nói rồi Tử Phục ra đi.

Đi chưa bao lâu đã mời được Ngô Tử Lan đến ra mắt mọi người.

Rồi cũng đọc chiếu và ký tên vào nghĩa trạng.

Ký xong Đồng Thừa mời tất cả vào hậu đường uống rượu.

Đang đàm đạo, bỗng lại có tin báo:

- Thái Thú Tây Lương Mã Đằng đến thăm.

Đồng Thừa truyền cho Môn lại:

- Bày ra xin lỗi rằng ta đang bệnh không thể tiếp kiến được.

Môn lại vâng lời ra báo như thế. Mã Đằng nổi giận nói:

- Thế là làm sao? Mới hôm qua ta đứng ngoài cửa Đông Hoa, chính mắt ta thấy rõ ràng hần mặc áo gấm thắt đai ngọc đi ra, bây giờ kêu đau nặng? Ta không phải vô sự mà tới đây. Sao lại cự tuyệt không tiếp?

Người canh cửa lại chạy vào kể rõ lời lẽ và sự giận dữ của Mã Đằng.

Đồng Thừa liền đứng dậy nói:

- Các ông đợi chốc lát để tôi ra xem.

Đồng Thừa đón mời Mã Đằng vào sảnh đường. Chào hỏi an tọa xong.

Đằng trách:

- Tôi mới vào châu nhận mệnh, sắp phải đi xa, nên tới đây từ giã nhau, sao Quốc cứu lại muốn lánh mặt?

Đồng Thừa nói:

- Thân hèn đau bệnh bất ngờ, không ra đón tiếp được. Thật có tội với Sứ quân.

Mã Đằng nhìn thẳng vào mặt Đồng Thừa nói:

- Vẻ mặt tươi tỉnh hơn hờ thế kia, sao gọi là đau?

Đồng Thừa chẳng biết trả lời sao nữa. Đằng rũ áo đứng phắt dậy thở dài một cái, rồi vừa bước xuống thêm vừa nói:

- Những hạng này không phải mặt cứu nước!

Đồng Thừa nghe nói xúc động, núm tay giữ lại hỏi:

- Ông bảo ai là người không đáng mặt cứu nước?

Mã Đằng nghiêng răng nói:

- Cái việc bán hươu ở Hứa Điền, tôi còn tức uất gan, đầy phôi đây! Ông là người thân thích của nhà vua mà cũng đắm chìm trong tử sắc, không nghĩ kế đánh giặc. Như thế đâu phải người phò nạn cứu nguy cho nhà Hán?

Vẫn còn sợ Mã Đằng lừa dối mình, Thừa giả bộ kính hãi nói:

- Tào Thừa tướng là đại thần rường cột của nước, cả triều đình trông cậy vào, sao ông ă nói như thế?

Đằng ðùng ðùng nổi giận mắng:

- Đến người cũng cho thẳng giặc Tào là người tốt nữa à?

Thừa nói:

- Ý đây tai vách mạch rừng, xin ông nói nhỏ nhỏ chứ...

Đằng càng giận, mắng lớn hơn nữa:

- Thôi, ðồ tham sống sợ chết! Không đáng cùng luận bàn việc lớn!

Mắng rồi, lại toan đứng dậy. Thừa biết Đằng là người trung nghĩa, liền bảo:

- Ông hãy ngồi giận. Tôi mời ông vào đây xem cái này...

Đồng Thừa dẫn Đằng vào thư phòng, ðem tờ chiếu ra xem.

Mã Đằng ðọc xong nộ khí xung thiên, tóc râu dựng ngược, trợn mắt nhú mày, răng cắn chặt môi, máu chảy ðầy miệng! Đọa bảo Đồng Thừa:

- Khi nào ông ra tay, tôi sẽ đem hết binh mã Tây Lương về tiếp ứng ngay!

Đồng Thừa mời Mã Đằng vào hội kiến với bốn người kia, rồi lấy tờ nghĩa trạng bảo Đằng ký vào.

Đằng tức thì chích máu hòa rượu cùng mọi người uống mà thề:

- Chúng ta thề cùng chết, quyết không phụ lời ước!

Thề xong, Mã Đằng trở vào năm người kia nói:

- Nếu được đủ mười người như thế này làm "thập nghĩa" ắt đại sự phải thành.

Đồng Thừa nói:

- Kẻ sĩ trung nghĩa lúc này khó mà được nhiều. Nếu mưu việc với kẻ không ra gì e mang hại.

Bấy giờ Đằng nghĩ cách tìm thêm người, liền bảo Thừa lấy cuốn sổ "Uyên hàng lộ tự" (ghi tên các triều thần) ra xem xét. Khi xem tới tên những người tôn thất họ Lưu.

Đằng bỗng đập tay xuống bàn nói:

- Đây rồi! Sao ta không bàn việc với người này?

Mọi người cũng vội hỏi:

- Ai? Người nào thế?

Mã Đằng không ngần ngại, trở tay vào sổ, đọc tên người ấy lên...

Đó chính là:

Đã hay Quốc thích vâng minh chiếu,

Lại có Hoàng thân giúp Hán triều.

ĐỜI BÌNH

- *Đời vua Nhị Thế nhà Tần, Triệu Cao chỉ con hươu nói con ngựa để dò ý thuận nghịch của triều thần. Đời Tam Quốc Tào Tháo bắt hươu để dò lòng các quan. Đến như việc mượn cung không trả, cũng chỉ là để thử lòng xem ai thuận ai nghịch.*

- *Quan Công muốn chém Tào Tháo ở Hứa Điền, tức là muốn làm cái bổn phận trung thân. Huyền Đức không cho Quan Công giết cũng là sợ mất tiếng trung thân. Kẻ ác ở bên cạnh vua, nếu giết kẻ ác mà phạm đến vua thì tai hại không vừa.*

- Đổng Thừa trước kia đánh Lí Thôi , Quách Dĩ để cứu giá, nay lại mưu giết Tào Tháo để cứu vua, tức là Đổng Thừa đã vâng chiếu lần thứ hai vậy.

- Đến lúc này ý kiến thoán nghịch của Tào Tháo mới rõ rệt. Nên sau khi đã có "Y đài chiếu", những kẻ khởi binh chống lại Tào Tháo đều được coi là khởi binh chống lại giặc vậy.

- Trước kia Hà Tiến tru diệt hoạn quan, đến đoạn này Đổng Thừa tru diệt gian tướng. Hai việc tuy giống nhau, nhưng hai người không thể đánh giá ngang nhau được. Vì Hà Tiến có tội bỏ thuốc độc giết Đổng Thái hậu còn Đổng Thừa tuân lệnh theo Hiến Đế, nghiêng lòng cứu nước.

Ôi! Việc vâng mật chiếu là việc kín đáo, mà lại tụ họp đến năm sau người, chích huyết ăn thề, còn lập từ nghĩa trạng, ghi tên họ như thế thì tránh sao khỏi tiết lộ?

Hưng khí số nhà Hán đã hết dấu Đổng Thừa có kín đáo đến bực nào cũng không thể thành công.

© HQD